

Số: /QĐ-SYT

Kon Tum, ngày tháng 3 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH**  
**Về việc cấp, cấp lại Giấy phép hành nghề khám bệnh,**  
**chữa bệnh đợt 08 năm 2025**

**GIÁM ĐỐC SỞ Y TẾ TỈNH KON TUM**

*Căn cứ Quyết định số 06/QĐ-UB ngày 01/11/1991 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum về việc thành lập Sở Y tế tỉnh Kon Tum;*

*Căn cứ Quyết định số 26/2025/QĐ-UBND ngày 28/02/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum ban hành Quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Y tế tỉnh Kon Tum;*

*Căn cứ Luật Khám bệnh, chữa bệnh ngày 09/01/2023;*

*Căn cứ Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30/12/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh;*

*Căn cứ Thông tư số 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/2023 của Bộ Y tế quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh;*

*Xét biên bản họp Tổ thư ký thẩm định hồ sơ cấp, cấp lại giấy phép hành nghề khám bệnh, chữa bệnh (họp ngày 24/3/2025) và đề nghị của Phó Trưởng phòng, phụ trách phòng Nghiệp vụ, Sở Y tế.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Cấp, cấp lại Giấy phép hành nghề khám bệnh, chữa bệnh đợt 08 năm 2025 cho 08 cá nhân đủ điều kiện, có thời hạn 05 năm kể từ ngày ban hành quyết định này (danh sách tại Phụ lục kèm theo).

**Điều 2.** Trưởng các tổ chức tham mưu, tổng hợp và chuyên môn, nghiệp vụ thuộc Sở Y tế và các cá nhân có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành quyết định này. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 2;
- Lãnh đạo Sở Y tế;
- Trang Thông tin điện tử Sở Y tế;
- Lưu: VT, NV.

**GIÁM ĐỐC**

**Võ Văn Thanh**

**Phụ lục**  
**DANH SÁCH CÁ NHÂN ĐƯỢC CẤP, CẤP LẠI GIẤY PHÉP HÀNH NGHỀ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH**  
(Ban hành kèm theo Quyết định số        /QĐ-SYT ngày    /3/2025 của Giám đốc Sở Y tế tỉnh Kon Tum)

| STT | Họ và tên          | Ngày sinh  | Chứng minh nhân dân/Hộ chiếu/Căn cước công dân |            |                                                   | Chức danh chuyên môn | Phạm vi hành nghề            | Số, ký hiệu GPHN | Hình thức cấp      |
|-----|--------------------|------------|------------------------------------------------|------------|---------------------------------------------------|----------------------|------------------------------|------------------|--------------------|
|     |                    |            | Số                                             | Ngày cấp   | Nơi cấp                                           |                      |                              |                  |                    |
| 1   | NGUYỄN VĂN CHỨC    | 26/9/1997  | 062097004187                                   | 25/9/2022  | Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội | Bác sỹ               | Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa | 000186/KT-GPHN   | Cấp mới            |
| 2   | NGUYỄN HUYỀN TRANG | 18/01/2002 | 001302040025                                   | 27/4/2022  | Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội | Kỹ thuật y           | Xét nghiệm y học             | 000187/KT-GPHN   | Cấp mới            |
| 3   | NGUYỄN THỊ HUỆ     | 10/6/1981  | 019181000893                                   | 25/3/2021  | Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội | Bác sỹ               | Y khoa                       | 000188/KT-GPHN   | Cấp lại lần thứ 01 |
| 4   | PHẠM THỊ VÂN ANH   | 12/3/1986  | 062186000078                                   | 13/4/2021  | Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội | Điều dưỡng           | Điều dưỡng                   | 000189/KT-GPHN   | Cấp lại lần thứ 01 |
| 5   | ĐẶNG THỊ HÂN       | 07/3/1987  | 035187006008                                   | 19/11/2024 | Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội | Điều dưỡng           | Điều dưỡng                   | 000190/KT-GPHN   | Cấp lại lần thứ 01 |
| 6   | TRẦN THỊ CÔI       | 10/5/1988  | 049188000796                                   | 06/4/2021  | Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội | Điều dưỡng           | Điều dưỡng                   | 000191/KT-GPHN   | Cấp lại lần thứ 01 |
| 7   | ĐINH THỊ LÊ        | 23/5/1991  | 044191008516                                   | 27/12/2021 | Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội | Y sỹ                 | Đa khoa                      | 000192/KT-GPHN   | Cấp mới            |
| 8   | LÊ THỊ HUỆ         | 09/6/1996  | 062196003782                                   | 09/5/2021  | Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội | Điều dưỡng           | Điều dưỡng                   | 000193/KT-GPHN   | Cấp lại lần thứ 01 |
|     | Tổng cộng: 08      |            |                                                |            |                                                   |                      |                              |                  |                    |